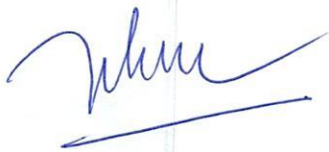




ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

QUY TRÌNH
LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ, TIẾN SĨ
VỚI CƠ SỞ ĐÀO TẠO NƯỚC NGOÀI

Mã số Quy trình	946 /QT- SDH
Đơn vị soạn thảo	Phòng ĐT Sau đại học
Ngày hiệu lực	21 /9/2023

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG ĐƠN VỊ SOẠN THẢO QUY TRÌNH	PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO TRƯỜNG
<p>TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC</p>  <p>Nguyễn Tuyết Phương</p>	<p>HIỆU TRƯỞNG</p>  <p>Trần Lê Quan</p>

	QUY TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ, TIẾN SĨ VỚI CƠ SỞ ĐÀO TẠO NƯỚC NGOÀI	Mã số: 946 /QT- SDH
		Ngày có hiệu lực: 21/9/2023

1. Mục đích

Quy trình này nhằm chuẩn hóa việc thực hiện liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ với các cơ sở đào tạo nước ngoài tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM, bao gồm: xây dựng mới Đề án liên kết đào tạo; gia hạn (hoặc điều chỉnh) Đề án liên kết đào tạo và chấm dứt Đề án liên kết đào tạo

2. Phạm vi áp dụng

- Quy trình này áp dụng đối với các đơn vị tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM (dưới đây viết tắt là Trường ĐH KHTN) có nhu cầu liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ với các cơ sở đào tạo nước ngoài.

- Văn bản này Quy định trình tự và thủ tục thực hiện liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ với các cơ sở đào tạo nước ngoài.

3. Cơ sở thực hiện

- Căn cứ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (dưới đây gọi là NĐ 86/2018);

- Căn cứ Thông tư số 38/2020/TT-BGDĐT, ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo hình thức trực tuyến và hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến;

- Căn cứ Quyết định số 1758/QĐ-ĐHQG ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại Đại học Quốc gia TP.HCM (dưới đây được viết tắt là QĐ 1758);

- Căn cứ Quyết định số 1393/QĐ-ĐHQG ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ (dưới đây được viết tắt là QĐ 1393);

- Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-ĐHQG ngày 18 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ. (dưới đây được viết tắt là QĐ 1688);

4. Điều kiện đăng ký đề án liên kết đào tạo với nước ngoài

Các quy định đối tượng liên kết đào tạo (dưới đây viết tắt là LKĐT); hình thức liên kết; phạm vi liên kết; quy mô đào tạo; đối tượng tuyển sinh; trình độ ngoại ngữ;

ngôn ngữ giảng dạy; đội ngũ giảng viên; chương trình đào tạo; cơ sở vật chất; địa điểm liên kết; tài chính triển khai LKĐT thực hiện theo đúng quy định tại Điều 3 đến Điều 14 của QĐ 1758.

5. Quy trình xét duyệt hồ sơ đăng ký đề án liên kết đào tạo với nước ngoài

5.1. Phê duyệt chủ trương LKĐT

Bước 1. Thảo luận với CSĐTNN về thông tin chương trình LKĐT

Ban chủ nhiệm Khoa phân công cho Bộ môn hoặc thành viên (dưới đây gọi là Đơn vị thực hiện LKĐT) chủ trì việc triển khai xây dựng đề án LKĐT với cơ sở đào tạo nước ngoài.

Đơn vị thực hiện LKĐT thảo luận với cơ sở đào tạo nước ngoài (dưới đây viết tắt là CSĐTNN) về các thông tin chương trình LKĐT, gồm các nội dung như mẫu 1 của Quy trình này.

Bước 2. Đơn vị thực hiện LKĐT lập tờ trình phê duyệt chủ trương LKĐT với CSĐTNN như hướng dẫn tại mẫu 1 của Quy trình này và gửi tại Phòng Đào tạo Sau đại học.

Bước 3. Phòng Đào tạo Sau đại học trình Hiệu trưởng thông qua chủ trương và trình ĐHQG-HCM văn bản xem xét phê duyệt chủ trương cho phép LKĐT với CSĐTNN.

5.2. Thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác đào tạo với CSĐTNN

- Đơn vị thực hiện LKĐT thảo luận với CSĐTNN về các nội dung triển khai LKĐT trình độ thạc sĩ, tiến sĩ theo đúng quy định hiện hành.

- Đơn vị thực hiện LKĐT phối hợp với Phòng Quan hệ đối ngoại kiểm tra các nội dung hợp tác, lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi trình Hiệu trưởng ký kết hợp tác.

5.3. Đơn đề nghị phê duyệt LKĐT với CSĐTNN

- Đơn vị thực hiện LKĐT thảo luận với CSĐTNN về nội dung đơn đề nghị LKĐT theo mẫu 2 đính kèm Quy trình này.

- Đơn vị thực hiện LKĐT soạn thảo văn bản hoàn chỉnh “Đơn đề nghị phê duyệt LKĐT với CSĐTNN” kèm các minh chứng đính kèm như hướng dẫn tại mẫu 2 Quy trình này, sau đó nộp tại Phòng Đào tạo Sau đại học (dưới đây viết tắt là Phòng ĐT SDH).

- Phòng ĐT SDH kiểm tra nội dung và các văn bản minh chứng đính kèm trước khi trình Hiệu trưởng ký đơn đề nghị.

- Đơn đề nghị sau khi Hiệu trưởng ký duyệt, Phòng ĐT SDH gửi lại Đơn vị thực hiện LKĐT để gửi đến CSĐTNN cùng ký đơn.

5.4. Hồ sơ đăng ký cấp phép chương trình LKĐT với CSĐTNN

Bước 1. Xây dựng đề án LKĐT với CSĐTNN

- Đơn vị thực hiện LKĐT xây dựng đề án LKĐT với CSĐTNN như hướng dẫn tại mẫu 3 của Quy trình này.

- Tập hợp các văn bản minh chứng đính kèm Đề án.

Bước 2. Tổng hợp hồ sơ đăng ký Đề án LKĐT với CSĐTNN.

Đơn vị thực hiện LKĐT lập hồ sơ đăng ký Đề án LKĐT gồm các văn bản, giấy tờ như hướng dẫn tại Phụ lục 1 của Quy trình này;

Bước 3. Kiểm tra hồ sơ đăng ký Đề án LKĐT cấp Trường

- Đơn vị thực hiện LKĐT gửi 01 bộ hồ sơ đăng ký Đề án LKĐT tại Phòng ĐT SDH

- Phòng ĐT SDH kiểm tra hồ sơ và lập biên bản kiểm tra hồ sơ (mẫu 4)

• Nếu hồ sơ đầy đủ và đúng quy định, Phòng ĐT SDH trình Hiệu trưởng thông qua Đề án, sau đó gửi lại hồ sơ đã được Hiệu trưởng thông qua (chưa đóng dấu của Nhà trường- gọi là bộ gốc) cho Đơn vị thực hiện LKĐT.

Đơn vị thực hiện LKĐT photo và đóng quyển 01 bộ hồ sơ (chưa đóng dấu) gửi tại Phòng ĐT SDH để tiến hành gửi ĐHQG-HCM xem xét phê duyệt thẩm định Đề án.

Bộ hồ sơ gốc Đơn vị thực hiện LKĐT vẫn lưu và chỉ đóng dấu sau khi có Quyết định phê duyệt cấp phép thực hiện Đề án của ĐHQG-HCM.

• Nếu hồ sơ chưa đúng quy định, Phòng ĐT SDH gửi lại Đơn vị thực hiện LKĐT để bổ sung và hoàn thiện hồ sơ còn chưa đúng như liệt kê trong biên bản kiểm tra.

Bước 4. Kiểm tra hồ sơ đăng ký Đề án LKĐT cấp ĐHQG-HCM

- Phòng ĐT SDH gửi hồ sơ Đề án LKĐT đến ĐHQG-HCM.

- ĐHQG-HCM kiểm tra hồ sơ Đề án.

• Nếu hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, ĐHQG-HCM sẽ thành lập Hội đồng thẩm định Đề án và tổ chức thẩm định đề án.

• Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, ĐHQG-HCM sẽ thông báo để Đơn vị thực hiện LKĐT bổ sung hồ sơ theo quy định.

Bước 5. Thẩm định và phê duyệt Đề án LKĐT với CSĐTNN

- ĐHQG-HCM thành lập Hội đồng thẩm định Đề án và tổ chức thẩm định đề án.

- Đơn vị thực hiện LKĐT chuẩn bị hồ sơ gửi Hội đồng thẩm định theo hướng dẫn của ĐHQG-HCM và báo cáo trước Hội đồng thẩm định theo lịch họp do ĐHQG-HCM thông báo.

- Sau khi được Hội đồng thẩm định thông qua, Đơn vị thực hiện LKĐT tiến hành chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ Đề án theo góp ý của Hội đồng.

- Đơn vị thực hiện LKĐT gửi văn bản thuyết minh chỉnh sửa Đề án theo góp ý của Hội đồng thẩm định cùng với bộ hồ sơ gốc đã chỉnh sửa tại Phòng ĐT SDH.

- Phòng ĐT SDH trình Hiệu trưởng thông qua thuyết minh chỉnh sửa Đề án và nội dung Đề án đã chỉnh sửa (chưa đóng dấu).

- Phòng ĐT SDH sẽ gửi lại toàn bộ hồ sơ gốc sau khi chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng thẩm định cho Đơn vị thực hiện LKĐT để photo đóng quyển nộp ĐHQG-HCM (chưa đóng dấu). Số lượng quyển theo hướng dẫn của ĐHQG-HCM.

- Đơn vị thực hiện LKĐT gửi tại Phòng ĐT SDH 01 bộ hồ sơ gốc và hồ sơ photo để Phòng ĐT SDH đóng dấu và nộp ĐHQG-HCM.

- Giám đốc ĐHQG-HCM sẽ xem xét quyết định phê duyệt cấp phép chương trình LKĐT với CSĐTNN.

- Trường hợp hồ sơ không được Hội đồng thẩm định thông qua, ĐHQG-HCM thông báo bằng văn bản đến Nhà trường.

6. Quy trình gia hạn hoặc điều chỉnh đề án liên kết đào tạo với nước ngoài

- Việc gia hạn LKĐT phải được thực hiện trong thời hạn 06 tháng trước khi hết hạn LKĐT.

- Việc điều chỉnh LKĐT thực hiện khi có yêu cầu của các bên liên kết.

6.1. Điều kiện gia hạn hoặc điều chỉnh LKĐT

- Các bên liên kết thực hiện đúng các nội dung quy định trong quyết định phê duyệt cấp phép LKĐT.

- Không có hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật nước ngoài.

- Chương trình LKĐT tiếp tục đáp ứng các điều kiện về kiểm định chất lượng giáo dục.

6.2. Hồ sơ đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh

Bước 1. Lập hồ sơ gia hạn hoặc điều chỉnh Đề án LKĐT

Đơn vị thực hiện LKĐT lập hồ sơ gia hạn hoặc điều chỉnh Đề án LKĐT, gồm các hồ sơ như hướng dẫn tại phụ lục 2 của quy trình này.

Bước 2. Kiểm tra hồ sơ đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh LKĐT cấp Trường

- Đơn vị thực hiện LKĐT nộp hồ sơ tại Phòng ĐT SDH

- Phòng ĐT SDH kiểm tra hồ sơ và trình Hiệu trưởng thông qua nếu hồ sơ hợp lệ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì thông báo đến Đơn vị thực hiện LKĐT bổ sung hồ sơ.

Bước 3. Phê duyệt hồ sơ gia hạn hoặc điều chỉnh Đề án LKĐT

- Phòng ĐT SDH gửi hồ sơ đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh đến ĐHQG-HCM

- Nếu hồ sơ hợp lệ, ĐHQG-HCM thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ gia hạn.

- Sau khi được Hội đồng thẩm định thông qua, Đơn vị thực hiện LKĐT tiến hành chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo góp ý của Hội đồng và nộp 01 bộ hồ sơ gốc.

- Giám đốc ĐHQG-HCM sẽ xem xét quyết định gia hạn, điều chỉnh chương trình LKĐT với CSĐTNN.

- Trường hợp hồ sơ không được Hội đồng thẩm định thông qua, ĐHQG-HCM thông báo bằng văn bản đến Nhà trường.

- Việc nộp hồ sơ photo và hồ sơ gốc trong quá trình xét gia hạn (hoặc điều chỉnh) đề án LKĐT như hướng dẫn của quy trình đăng ký mới đề án LKĐT tại mục 5.4 của Quy trình này.

7. Liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ thạc sĩ, tiến sĩ theo hình thức trực tuyến và hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến

Đề án liên kết đào tạo với nước ngoài nếu thực hiện đào tạo theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến, ngoài quy trình đăng ký hồ sơ như hướng dẫn tại mục 5, mục 6 của Quy trình này, Đề án cần đảm bảo triển khai đúng các quy định theo hướng dẫn tại Thông tư 38/2020/TT-BGDĐT ngày 06/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Hiệu lực thi hành

Quy trình này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các văn bản, Quy trình liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ do Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên đã ban hành trước ngày 31/08/2023. /

HIỆU TRƯỞNG



* **Trần Lê Quan**

DANH MỤC HỒ SƠ ĐĂNG KÝ LKĐT VỚI CSĐTNN

Stt	Nội dung	Ghi chú
1.	Đơn đề nghị phê duyệt LKĐT (mẫu 2) , 01 bản tiếng Việt và 01 bản tiếng Anh hoặc bản song ngữ tiếng Anh – tiếng Việt	
2.	Thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác đào tạo (bản tiếng Việt và bản tiếng Anh hoặc bản song ngữ tiếng Anh – tiếng Việt)	
3.	Quyết định thành lập Trường ĐH KHTN (bản sao có chứng thực)	
4.	Quyết định thành lập CSĐTNN hoặc các tài liệu tương đương khác (bản sao có chứng thực)	
5.	Quyết định cho phép mở ngành đào tạo dự định LKĐT của Trường ĐH KHTN (bản sao có chứng thực)	
6.	Giấy tờ minh chứng CSĐTNN được phép đào tạo lĩnh vực/ ngành dự định LKĐT (bản sao có chứng thực)	
7.	Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục của Trường ĐH KHTN (bản sao có chứng thực)	
8.	Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo nước ngoài hoặc giấy tờ công nhận chất lượng giáo dục của cơ quan có thẩm quyền (bản sao có chứng thực)	
9.	Văn bản chấp thuận về mặt chủ trương cho phép LKĐT với nước ngoài của ĐHQG-HCM	
10.	Nội dung Đề án thực hiện LKĐT với CSĐTNN (mẫu 3)	
11.	Các phụ lục	
	Mẫu văn bằng thạc sĩ, tiến sĩ của CSĐTNN (nếu CSĐTNN cấp bằng)	
	Trích ngang danh sách giảng viên tham gia giảng dạy (mẫu 7)	
	Lý lịch khoa học giảng viên tham gia giảng dạy (kèm bản sao văn bằng giảng viên)	
	Lý lịch khoa học của người phụ trách chương trình	
	Đề cương môn học	
	Các phụ lục khác (nếu có)	

Phụ lục 2. Danh mục hồ sơ gia hạn, điều chỉnh LKĐT với NN

DANH MỤC HỒ SƠ GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH ĐỀ ÁN LKĐT VỚI CSĐTNN

Stt	Nội dung	Ghi chú
1	Đơn đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh LKĐT với nước ngoài (mẫu 5). 01 bản tiếng Việt và 01 bản tiếng Anh hoặc bản song ngữ tiếng Anh – tiếng Việt	
2	Thỏa thuận hoặc hợp đồng gia hạn (điều chỉnh) hợp tác đào tạo (bản tiếng Việt và bản tiếng Anh hoặc bản song ngữ tiếng Anh tiếng Việt)	
3	Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục của Trường ĐH KHTN (bản sao có chứng thực)	
4	Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo nước ngoài hoặc giấy tờ công nhận chất lượng giáo dục của cơ quan có thẩm quyền (bản sao có chứng thực)	
5	Văn bản kiến nghị các nội dung điều chỉnh trong Quyết định phê duyệt cấp phép và giải trình (nếu có).	
6	Báo cáo tổng kết thực hiện chương trình liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ/ tiến sĩ ngành giữa Trường Đại học Khoa học tự nhiên và (mẫu 6)	
7	Các phụ lục	
	Mẫu văn bằng thạc sĩ, tiến sĩ của CSĐTNN (nếu CSĐTNN cấp bằng)	
	Trích ngang danh sách giảng viên tham gia giảng dạy (mẫu 7)	
	Lý lịch khoa học giảng viên tham gia giảng dạy (kèm bản sao văn bằng giảng viên)	
	Đề cương môn học	
	Các phụ lục khác (nếu có)	

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Mẫu 1. Tờ trình phê duyệt chủ trương
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /KHTN-SĐH
V/v chủ trương cho phép LKĐT với nước ngoài
trình độ thạc sĩ, tiến sĩ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Kính gửi: Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh

1. Giới thiệu tổng quát về các bên liên kết đào tạo

- Giới thiệu các bên tham gia liên kết đào tạo
- Thông tin về kiểm định cơ sở giáo dục của các bên liên kết (*kèm minh chứng kiểm định của các bên hoặc giấy tờ công nhận chất lượng giáo dục của cơ quan có thẩm quyền*)

2. Thông tin về chương trình liên kết

2.1. Sự cần thiết

2.2. Mục tiêu xây dựng chương trình liên kết trình độ thạc sĩ/ tiến sĩ ngành

2.3. Tuyển sinh và quản lý đào tạo

a. Tên ngành/ chương trình đào tạo (*nêu rõ tên tiếng Việt và tiếng Anh*)

b. Trình độ đào tạo:

c. Đối tượng tuyển sinh

d. Phương thức tuyển sinh

e. Điều kiện ngoại ngữ đầu vào

f. Văn bằng của đơn vị cấp bằng (*bản tiếng Việt và bản tiếng nước ngoài*)

g. Hình thức liên kết đào tạo

h. Chương trình đào tạo (*nêu rõ chương trình do cơ sở giáo dục nước ngoài cung cấp hay chương trình do 2 bên cùng xây dựng, đính kèm khung chương trình*)

i. Thông tin về kiểm định chương trình

j. Mô hình quản lý và vận hành chương trình

3. Điều kiện cơ sở vật chất, tài chính, học phí dự kiến

3.1. Cơ sở vật chất

3.2. Tài chính

3.3. Học phí dự kiến

Trường Đại học Khoa học tự nhiên kính đề nghị Đại học Quốc gia TP.HCM xem xét và phê duyệt chủ trương cho phép LKĐT với nước ngoài trình độ thạc sĩ/ tiến sĩ ngành

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, SĐH

HIỆU TRƯỞNG

Trần Lê Quan

Mẫu 2. Đơn đề nghị phê duyệt LKĐT với NN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
 Ho Chi Minh City,

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
REQUEST LETTER

Phê duyệt liên kết đào tạo với nước ngoài ngành trình độ thạc sĩ/ tiến sĩ
 Approval of joint training program with foreign partners specializing in at
 master's/doctoral level

Kính gửi: Đại học Quốc gia TP.HCM

To: Vietnam National University Ho Chi Minh City

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, đại diện cho các Bên tham gia liên kết, gồm:
 We, the undersigned, will represent the Parties participating in joint training program,
 including

Bên Việt Nam: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
Representative of Vietnamese party: VNUHCM - UNIVERSITY OF SCIENCE

- Trụ sở: 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh
- Head office: 227 Nguyen Van Cu, Ward 4, District 5, Ho Chi Minh City
- Điện thoại: (028) 62884499
- Phone: (+84 28) 62884499
- Website: <https://www.hcmus.edu.vn/>
- Quyết định thành lập: 1236/GDDT ngày 30 tháng 3 năm 1996 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo
- Establishment decision: 1236/GDDT dated March 30, 1996 by the Ministry of Education and Training

Bên Nước ngoài: (tên CSGD nước ngoài)

Representative of the Foreign party: (name of the foreign educational institution)

- Trụ sở:
- Head office
- Điện thoại:

- Phone:
- Website:
- Quyết định thành lập:
- Establishment decision

Đề nghị Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM xem xét, phê duyệt liên kết đào tạo ngành trình độ thạc sĩ/ tiến sĩ giữa Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM và (tên CSGD nước ngoài) với mục tiêu, phạm vi và thời gian hoạt động như sau:

We respectfully request the President of Vietnam National University Ho Chi Minh City to consider and approve the joint training program specializing ... at master's/doctoral level between VNUHCM - University of Science and (name of foreign educational institution) with the objectives, scope and duration of activities are as follows

1. Mục tiêu và phạm vi của liên kết: *(ghi tóm tắt lĩnh vực dự định liên kết, trình độ đào tạo, quy mô tuyển sinh hàng năm và văn bằng cấp theo liên kết)*

1. Objectives and scope of joint training program: *(summary of the field of intended joint training program, training level, annual enrollment scale and degrees awarded under the joint training program)*

2. Thời gian hoạt động của liên kết:

2. Duration of the joint training program:

3. Nội dung liên kết: *(ghi tóm tắt)*

3. Content of joint training program: (in summary)

Chúng tôi xin cam kết:

We commit:

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung Đơn đề nghị và tài liệu đính kèm.

1. Taking full responsibility for the honesty and accuracy of the content of the Request letter and enclosed documents.

2. Chấp thuận nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Strictly following the provisions of Vietnamese law.

Các tài liệu gửi kèm đơn này gồm:

Documents attached to this application include:

1. Thỏa thuận (hợp đồng) hợp tác giữa các Bên liên kết.

1. Cooperation agreement (contract) between joint training parties.

2. Giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý của các bên liên kết: Bản sao có chứng thực quyết định thành lập hoặc giấy phép thành lập cơ sở giáo dục hoặc các tài liệu tương đương khác.

2. Documents proving the legal status of the joint training parties: Copy of authentication of the establishment decision, or License to establish the educational institution, or Other equivalent documents.

3. Giấy chứng minh ngành, chuyên ngành được phép đào tạo của cơ sở giáo dục Việt Nam và cơ sở giáo dục nước ngoài được phép đào tạo trong lĩnh vực dự định liên kết.
3. Documents proving that Vietnamese and foreign educational institutions are allowed to operate the fields and majors included in the joint training program.
4. Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng của chương trình đào tạo nước ngoài hoặc giấy tờ công nhận chất lượng của cơ quan có thẩm quyền.
4. Certificate of quality accreditation of the foreign training program or quality recognition document from a competent authority.
5. Văn bản chấp thuận về chủ trương cho phép liên kết đào tạo với nước ngoài của cơ quan chủ quản đối với cơ sở giáo dục Việt Nam
5. Approval document permitting joint training program with foreign countries from the competent authority for Vietnamese educational institutions.
6. Đề án liên kết đào tạo.
6. Joint training program project.
7. Các văn bản khác (nếu có)
7. Other documents (if any)

BÊN VIỆT NAM
VIETNAMESE PARTY
VNUHCM – UNIVERSITY OF SCIENCE

BÊN NƯỚC NGOÀI
FOREIGN PARTY

.....
 (sign, sealed)

HIỆU TRƯỞNG
PRESIDENT

Full name

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm....

ĐỀ ÁN

Thực hiện liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ Thạc sĩ/ Tiến sĩ
giữa Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM và

(Mẫu gồm các nội dung chính dùng để tham khảo)

I. SỰ CẦN THIẾT

Mô tả sự cần thiết thực hiện liên kết đào tạo

II. GIỚI THIỆU CÁC BÊN LIÊN KẾT

1. Giới thiệu các bên liên kết
2. Quá trình hợp tác giữa các bên
3. Việc kiểm định của các bên liên kết

III. NỘI DUNG LIÊN KẾT

1. Mục tiêu và Chuẩn đầu ra của chương trình.
 - 1.1. Mục tiêu chung
 - 1.2. Mục tiêu cụ thể
 - 1.3. Chuẩn đầu ra của chương trình
2. Đối tượng tuyển sinh, quy mô tuyển sinh
 - 2.1. Đối tượng tuyển sinh
 - 2.2. Quy mô tuyển sinh
3. Thời gian và chương trình đào tạo:
 - 3.1. Thời gian đào tạo
 - 3.2. Hình thức đào tạo
 - 3.3. Phương thức thực hiện chương trình
 - 3.4. Chương trình đào tạo
4. Tổ chức thực hiện liên kết
 - 4.1. Tổ chức giảng dạy (*phối hợp giảng dạy giữa giảng viên Việt Nam và nước ngoài. Đảm bảo giảng viên cơ hữu của ĐHQG-HCM phụ trách giảng dạy tối thiểu 30% chương trình*)
 - 4.2. Đánh giá môn học (*Thi, kiểm tra, ...*)
 - 4.3. Điều kiện tốt nghiệp và cấp bằng
5. Mẫu văn bằng tốt nghiệp

5.1. Văn bằng Việt Nam cấp (nếu có)

5.2. Văn bằng nước ngoài cấp: (tương đương văn bằng tốt nghiệp ngành của hệ thống giáo dục quốc dân của Việt Nam)

5.3. Minh chứng mẫu văn bằng (đính kèm phụ lục ...)

5.4. Khả năng học tiếp lên các trình độ cao hơn đối với người được cấp văn bằng tốt nghiệp liên kết đào tạo.

6. Kế hoạch/ lộ trình triển khai thực hiện

7. Cơ sở vật chất, thiết bị sử dụng, địa điểm thực hiện liên kết

7.1. Cơ sở vật chất

7.2. Thiết bị sử dụng

7.3. Địa điểm thực hiện liên kết

8. Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy

8.1. Danh sách trích ngang (mẫu 7)

8.2. Lý lịch khoa học gần nhất của giảng viên, có chữ ký của GV, minh chứng về trình độ chuyên môn, năng lực sử dụng ngoại của ngữ giảng viên (đính kèm phụ lục)

9. Giáo trình, tài liệu tham khảo, thư viện và các điều kiện khác

9.1. Giáo trình

9.2. Tài liệu tham khảo

9.3. Thư viện

9.4. Các điều kiện khác (nếu có)

4. TÀI CHÍNH

4.1. Dự toán chi chương trình liên kết

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền	Tỷ trọng cho phép	Ghi chú
I	Tổng thu				
1	Số tiền thu (Số SV x đơn giá)				Nếu tính bằng ngoại tệ thì phải có tỷ giá tạm tính
2	Trích nộp nghĩa vụ với cấp trên			3%	
3	Thực thu (1-2)				
II	Tổng chi				
	Chi xây dựng khung chương trình, biên soạn đề cương chi tiết, biên soạn giáo trình tài liệu			3%	Theo đúng thỏa thuận đã ký kết

					với cơ sở nước ngoài
	Chi tuyển sinh và quảng bá tuyển sinh			10%	
	Tiền lương, tiền công bình quân giảng dạy theo chương trình trong 01 năm			33%	
	Chi phí coi thi, chấm thi			2%	
	Học bổng khuyến khích học tập			3%	
	Kinh phí đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KHCN			8%	
	Chi phí khấu hao TSCĐ trực tiếp phục vụ công tác giảng dạy, đào tạo				Nếu có
	Thuế thu nhập doanh nghiệp				Theo quy định pháp luật
	Thuế nhà thầu				Theo quy định pháp luật
	Chi phí khác liên quan đến việc mở ngành				
III	CHÊNH LỆCH THU – CHI				
IV	TRÍCH LẬP CÁC QUỸ THEO QUY ĐỊNH				Theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP và Thông tư 56/2022/TT-BTC

4.2. Học phí

4.3. Các nguồn tài trợ, đầu tư khác

4.4. Cơ chế quản lý thu, chi, đóng góp (nếu có)

4.5. Dự kiến tình hình tài chính của chương trình LKĐT từ năm đến năm

5. BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG, QUẢN LÝ RỦI RO

5.1. Biện pháp đảm bảo chất lượng

5.2. Biện pháp quản lý rủi ro, bảo đảm quyền và lợi ích của người học trong trường hợp liên kết đào tạo chấm dứt trước thời hạn.

6. CƠ CHẾ QUẢN LÝ LIÊN KẾT

6.1. Cơ cấu tổ chức quản lý liên kết đào tạo

- 6.1.1. Ban điều hành đề án
- 6.1.2. Ban Điều phối chương trình
- 6.1.3. Quản lý học viên trong thời gian học tập tại Việt Nam và ở CSĐT nước ngoài
- 6.2. Người đại diện các bên liên kết tham gia quản lý
 - 6.2.1. Đại diện bên Việt Nam (kèm lý lịch cá nhân trong phụ lục)
 - 6.2.2. Đại diện bên nước ngoài (kèm lý lịch cá nhân trong phụ lục)
- 6.3. Trách nhiệm và quyền hạn của các bên liên kết
 - 6.3.1. Trách nhiệm và quyền hạn của Trường ĐH KHTN
 - 6.3.2. Trách nhiệm và quyền hạn của CSĐT nước ngoài
- 6.4. Trách nhiệm và quyền hạn của nhà giáo, người học và các bên liên quan khác
 - 6.4.1. Trách nhiệm và quyền hạn của giảng viên
 - 6.4.2. Trách nhiệm và quyền hạn của người học
 - 6.4.3. Trách nhiệm và quyền hạn các bên liên quan khác (nếu có)

PHỤ LỤC

1. Mẫu văn bằng thạc sĩ, tiến sĩ của cơ sở đào tạo cấp bằng.
2. Lý lịch khoa học của người phụ trách chương trình
3. Trích ngang danh sách giảng viên.
4. Lý lịch khoa học giảng viên tham gia giảng dạy (kèm bản sao văn bằng GV)
5. Lý lịch khoa học của người phụ trách chương trình.
6. Đề cương môn học.

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu, họ tên)

Mẫu 4. Biên bản kiểm tra hồ sơ LKĐT với NN

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA HỒ SƠ ĐĂNG KÝ LKĐT VỚI CSĐTNN

Stt	Nội dung	Ghi chú	
		Đúng yêu cầu	Cần bổ sung
1	Đơn đề nghị phê duyệt LKĐT		
2	Thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác đào tạo (bản tiếng Việt và bản tiếng Anh)		
3	Quyết định thành lập Trường ĐH KHTN (bản sao có chứng thực)		
4	Quyết định thành lập CSĐTNN hoặc các tài liệu tương đương khác (bản sao có chứng thực)		
5	Quyết định cho phép mở ngành đào tạo dự định LKĐT của Trường ĐH KHTN (bản sao có chứng thực)		
6	Giấy tờ minh chứng CSĐTNN được phép đào tạo lĩnh vực/ ngành dự định LKĐT (bản sao có chứng thực)		
7	Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục của Trường ĐH KHTN (bản sao có chứng thực)		
8	Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo nước ngoài hoặc giấy tờ công nhận chất lượng giáo dục của cơ quan có thẩm quyền (bản sao có chứng thực)		
9	Văn bản chấp thuận về mặt chủ trương cho phép LKĐT với nước ngoài của ĐHQG-HCM		
10	Nội dung Đề án thực hiện LKĐT với CSĐTNN		
11	Các phụ lục		
	Mẫu văn bằng thạc sĩ, tiến sĩ của CSĐTNN (nếu CSĐTNN cấp bằng)		
	Trích ngang danh sách giảng viên tham gia giảng dạy		
	Lý lịch khoa học giảng viên tham gia giảng dạy (kèm bản sao văn bằng giảng viên)		
	Lý lịch khoa học của người phụ trách chương trình		
	Đề cương môn học		

PHÒNG ĐT SAU ĐẠI HỌC

Mẫu 5. Đơn đề nghị gia hạn (điều chỉnh) LKĐT với NN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
 Ho Chi Minh City,

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
GIA HẠN (HOẶC ĐIỀU CHỈNH) LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI
REQUEST LETTER
EXTENDING (OR ADJUSTING) JOINT TRAINING PROGRAM WITH
FOREIGN PARTNERS

Chương trình LKĐT đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ngành giữa Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM và

Joint training program for master's and doctoral level specializing in between University of Science, Vietnam National University Ho Chi Minh City and

Kính gửi: Đại học Quốc gia TP.HCM

To: Vietnam National University Ho Chi Minh City

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, đại diện cho các Bên tham gia liên kết gồm:

We, the undersigned, will represent the Parties participating in joint training program, including:

1. Bên Việt Nam: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM

1. Representative of Vietnamese party: VNUHCM - UNIVERSITY OF SCIENCE

- Địa chỉ: 227 Nguyễn Văn Cừ, Q5, Tp.HCM
- Head office: 227 Nguyen Van Cu, Ward 4, District 5, City. Ho Chi Minh City
- Điện thoại: (028) 62884499
- Phone: (+84 28) 62884499
- Website: <http://www.hcmus.edu.vn>

2. Bên nước ngoài: (tên cơ sở đào tạo nước ngoài)

2. Representative of the Foreign party: (name of the foreign educational institution)

- Địa chỉ:
- Head office:
- Điện thoại:
- Phone:
- Website:

Đã được phép thực hiện liên kết theo Quyết định số

Permitted to implement the joint training program according to Decision No.

Kính đề nghị Đại học Quốc gia TP.HCM phê duyệt gia hạn liên kết nêu trên trong thời hạn: năm.

We respectfully request the President of Vietnam National University Ho Chi Minh City to approve the extension joint training program of: year

Nội dung và lý do đề nghị:

Content and reason of request

.....

Chúng tôi xin cam kết

We commit:

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung Đơn đề nghị gia hạn và Hồ sơ kèm theo.

1. Taking full responsibility for the honesty and accuracy of the content of this Request letter and accompanying documents.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Strictly following the provisions of Vietnamese law.

Tài liệu gửi kèm theo gồm:

Attached documents include:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động liên kết kèm theo các minh chứng về quá trình tổ chức, thực hiện liên kết trong thời gian được cấp phép;

1. Report on the summary of joint training program activities, accompanied by verification of the process of organizing and implementing the joint training program during the licensed period;

2. Thỏa thuận (Hợp đồng) hợp tác đang còn hiệu lực giữa các bên liên kết (bản tiếng Anh và bản tiếng Việt);

2. Valid cooperation agreement (Contract) between joint training parties (English version and Vietnamese version);

3. Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng của chương trình đào tạo nước ngoài;

3. Certificate of quality accreditation of foreign training programs;

4. Kiến nghị các nội dung cần điều chỉnh (nếu có) trong Quyết định phê duyệt liên kết và giải trình.

4. Recommendation of contents that need to be amended (if any) in the Decision approving the joint training program and explanation.

**BÊN VIỆT NAM
 VIETNAM PARTY**

VNUHCM – UNIVERSITY OF SCIENCE

**BÊN NƯỚC NGOÀI
 FOREIGN PARTY**

.....
 (sign, sealed)

**HIỆU TRƯỞNG
 PRESIDENT**

Full name

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /KHTN-SĐH

Thành phố. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

V/v báo cáo tổng kết thực hiện chương trình liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ/ tiến sĩ ngành..... giữa Trường Đại học Khoa học tự nhiên và

Kính gửi: Ban Giám đốc, ĐHQG-HCM

I. Tổng quan về chương trình liên kết

1. Cơ sở pháp lý (nêu các Quyết định cấp phép / gia hạn của ĐHQG-HCM từ khi bắt đầu đào tạo)

2. Ngành, trình độ, hình thức liên kết đào tạo và cấp văn bằng

- Tên ngành/ chương trình đào tạo:
- Trình độ đào tạo:
- Hình thức liên kết: (học tại Việt Nam hoặc một phần học tại Việt Nam và một phần học tại nước ngoài)
- Văn bằng: (nêu tên văn bằng tiếng Anh, tiếng Việt)

3. Địa điểm đào tạo (nêu địa điểm đào tạo từng giai đoạn, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, fax, website, người đại diện của các bên liên kết);

3.1. Cơ sở đào tạo tại Việt Nam

- Tên cơ sở đào tạo: **Trường Đại học Khoa học tự nhiên** (dưới đây viết tắt là Trường ĐH KHTN)
- Tên tiếng Anh: **University of Science**
- Địa chỉ: 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận Q5, TP.HCM.
- Điện thoại: (028) 62884499
- Website: <https://www.hcmus.edu.vn/>
- Người đại diện ký văn bản hợp tác:

3.2 Cơ sở đào tạo nước ngoài tham gia Đề án

- Tên cơ sở đào tạo:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Website:
- Người đại diện ký văn bản hợp tác:

3. Giảng viên

3.1. Tiêu chí tuyển chọn giảng viên tham gia CT LKNN

3.2. Tổng số giảng viên cơ hữu của đơn vị đã tham gia giảng dạy:

3.3. Tổng số giảng viên của cơ sở giáo dục nước ngoài, giảng viên thỉnh giảng đã tham gia giảng dạy

Bảng 3: Giảng viên cơ hữu tham gia giảng dạy CTLKNN

Stt	Họ tên giảng viên	Năm sinh	Học hàm, học vị	Chuyên ngành	Nơi tốt nghiệp (học vị cao nhất)	Trình độ ngoại ngữ	Kinh nghiệm trong giảng dạy CT LKNN	Ngành giảng dạy (đối với CT LKNN)	Học phần tham gia giảng dạy (CT LKNN)	Ghi chú
1										
2										

Bảng 4: Giảng viên của cơ sở giáo dục nước ngoài, giảng viên thỉnh giảng đã tham gia giảng dạy

STT	Họ tên giảng viên	Năm sinh	Học hàm, học vị	Chuyên ngành	Nơi tốt nghiệp (học vị cao nhất)	Trình độ ngoại ngữ	Kinh nghiệm trong giảng dạy CT LKNN	Ngành giảng dạy (đối với CT LKNN)	Học phần tham gia giảng dạy (CT LKNN)

4. Cơ sở vật chất

- Số lượng, diện tích phòng học đã sử dụng cho CT LKNN (*số lượng phòng học từ sử dụng chung; số lượng phòng học sử dụng riêng cho CT LKNN, ...*).
- Thư viện, số đầu sách và nguồn học liệu, ... từ cơ sở giáo dục nước ngoài
- Phòng thí nghiệm, thực hành ... (nếu có)
- Thiết bị, công nghệ thông tin điện tử, hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng internet, hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nội dung học tập, học liệu điện tử phải đáp ứng các quy định tại Thông tư 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016; các phương tiện nghe nhìn bao gồm: máy tính, màn hình, màn chiếu, máy chiếu có độ lớn phù hợp với phòng học; đường truyền kết nối ổn định, thông suốt; học liệu trực tuyến có nội dung phù hợp với ngành học và có thể truy cập liên tục với tốc độ cao; phương tiện thu âm, ghi hình lưu trữ quá trình tổ chức đào tạo phục vụ công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra đối với các CT LKNN đào tạo trình độ thạc sĩ/ tiến sĩ theo hình thức trực tuyến và hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến.

5. Biện pháp giám sát, đảm bảo chất lượng đào tạo

5.1. Các biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo:

5.2. Phương pháp quản lý học viên trong quá trình đào tạo (tại CSĐT và sau khi chuyển tiếp)

5.3. Các biện pháp hỗ trợ học viên:

5.4. Đánh giá mức độ hài lòng của sinh viên đối với CT LKNN trong quá trình đào tạo

5.5. Đánh giá của doanh nghiệp, nhà tuyển dụng đối với khả năng thích ứng công việc của sinh viên tốt nghiệp CT LKNN

5.6. Kế hoạch khắc phục, cải tiến chất lượng chương trình.

6. Tài chính (Mức học phí, các khoản được hỗ trợ, các khoản hỗ trợ sinh viên kèm Bản quyết toán thu chi hàng năm đối với CTLKNN).

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền	Ghi chú
I	Tổng thu			
1	Số tiền thu (Số SV x đơn giá)			Nếu tính bằng ngoại tệ thì phải có tỷ giá tạm tính
2	Trích nộp nghĩa vụ với cấp trên			
3	Thực thu (1-2)			
II	Tổng chi			
	Chi xây dựng khung chương trình, biên soạn đề cương chi tiết, biên soạn giáo trình tài liệu			Theo đúng thỏa thuận đã ký kết với cơ sở nước ngoài
	Chi tuyển sinh và quảng bá tuyển sinh			
	Tiền lương, tiền công bình quân giảng dạy theo chương trình trong 01 năm			
	Chi phí coi thi, chấm thi			
	Học bổng khuyến khích học tập			
	Kinh phí đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KHCN			
	Chi phí khấu hao TSCĐ trực tiếp phục vụ công tác giảng dạy, đào tạo			Nếu có
	Thuế thu nhập doanh nghiệp			Theo quy định pháp luật
	Thuế nhà thầu			Theo quy định pháp luật

	Chi phí khác liên quan đến việc mở ngành			
III	CHÊNH LỆCH THU – CHI			
IV	TRÍCH LẬP CÁC QUỸ THEO QUY ĐỊNH			Theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP và Thông tư 56/2022/ TT-BTC

6.1. Học phí:

6.2. Lệ phí (nếu có):

6.3. Các nguồn tài trợ, đầu tư khác:

6.4. Cơ chế quản lý thu, chi, đóng góp (nếu có):

6.5. Báo cáo tài chính của chương trình liên kết đào tạo giai đoạn trước: lập báo cáo thu – chi tài chính giai đoạn trước bao gồm đầy đủ các nội dung thu – chi cơ bản. Đối với thu học phí phải có số lượng học viên và mức thu của từng năm học, tối thiểu đối với các nội dung chi phải có lương, thù lao cho giảng viên và người lao động; đầu tư cơ sở vật chất thiết bị giảng dạy; học liệu, tài liệu học tập; chi cho kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục, chi cho học bổng học viên, chi cho công tác nghiên cứu khoa học của học viên và giảng viên của Trường, thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và các khoản đóng góp, trích nộp theo quy định trên nguyên tắc đúng tỷ lệ % theo quy định của pháp luật và các văn bản liên quan.

6.6. Dự kiến tình hình tài chính của chương trình liên kết đào tạo từ năm ... đến năm

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền	Tỷ trọng cho phép	Ghi chú
I	Tổng thu				
1	Số tiền thu (Số SV x đơn giá)				Nếu tính bằng ngoại tệ thì phải có tỷ giá tạm tính
2	Trích nộp nghĩa vụ với cấp trên			3%	
3	Thực thu (1-2)				
II	Tổng chi				
	Chi xây dựng khung chương trình, biên soạn đề cương chi tiết, biên soạn giáo trình tài liệu			3%	Theo đúng thỏa thuận đã ký kết với cơ sở nước ngoài
	Chi tuyển sinh và quảng bá tuyển sinh			10%	

	Tiền lương, tiền công bình quân giảng dạy theo chương trình trong 01 năm			33%	
	Chi phí coi thi, chấm thi			2%	
	Học bổng khuyến khích học tập			3%	
	Kinh phí đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH-CN			8%	
	Chi phí khấu hao TSCĐ trực tiếp phục vụ công tác giảng dạy, đào tạo				Nếu có
	Thuế thu nhập doanh nghiệp				Theo quy định pháp luật
	Thuế nhà thầu				Theo quy định pháp luật
	Chi phí khác liên quan đến việc mở ngành				
III	CHÊNH LỆCH THU – CHI				
IV	TRÍCH LẬP CÁC QUỸ THEO QUY ĐỊNH				Theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP và Thông tư 56/2022/TT-BTC

III. Đánh giá chung

1. Thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi:

1.2. Khó khăn

2. Đánh giá về mức độ thành công của CT LKNN

IV. Kiến nghị và đề xuất

1. Kiến nghị:

2. Đề xuất

V. Các phụ lục kèm theo báo cáo

1. Các quyết định cho phép đào tạo CT LKĐT của ĐHQG-HCM

2. Hồ sơ minh chứng quá trình đào tạo

2.1. Chương trình đào tạo

2.2. Thông báo tuyển sinh từng khóa

- 2.3. Danh sách học viên xét tuyển từng khóa
- 2.4. Quyết định trúng tuyển, nhập học từng khóa
- 2.5. Danh sách học viên chính thức
- 2.6. Danh sách học viên phải tham gia khóa học ngoại ngữ để đạt điều kiện đầu vào theo đúng quy định (nếu có)
- 2.7. Danh sách đội ngũ giảng viên từng khóa (học vấn, trình độ ngoại ngữ và môn học tham gia giảng dạy)
- 2.8. Thời khóa biểu từng khóa
- 2.9. Quyết định/ thông báo danh sách học viên hoàn thành chương trình đào tạo giai đoạn học tại Việt Nam, đủ điều kiện được học chuyển tiếp đối với từng khóa
- 2.10. Danh sách học viên thôi học hoặc không đủ điều kiện tiếp tục theo học từng khóa (nêu rõ lý do)
- 2.11. Danh sách học viên đã tốt nghiệp; Bản sao văn bằng được cấp
- 2.12. Sổ cấp bằng tốt nghiệp đối với các chương trình LKNN đào tạo hoàn toàn tại Việt Nam
- 2.13. Báo cáo thu chi quyết toán từng khóa đào tạo.

HIỆU TRƯỞNG

Mẫu 7. Trích ngang danh sách giảng viên**TRÍCH NGANH DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THAM GIA GIẢNG DẠY**

Stt	Họ tên giảng viên	Năm sinh	Học hàm, học vị	Chuyên ngành	Nơi tốt nghiệp (học vị cao nhất)	Trình độ ngoại ngữ	Kinh nghiệm trong giảng dạy CT LKNN	Ngành giảng dạy (đối với CT LKNN)	Học phần tham gia giảng dạy (CT LKNN)	Ghi chú
1										
2										

